

Phụ lục số 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 48. ngày 28. tháng 6. năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng)

**TÊN TỔ CHỨC
PHÁT HÀNH THẺ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO VỀ MẪU THẺ PHÁT HÀNH

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán)

Tên đơn vị:

- Bằng tiếng Việt:

- Bằng tiếng nước ngoài:

- Tên viết tắt:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:, Fax:

Điện thoại (bộ phận hoặc cán bộ trực tiếp phụ trách):

Thực hiện theo khoản 6 Điều 9 Thông tư số ngày tháng năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng, chúng tôi thông báo về (các) mẫu thẻ sau:

1. Các thông tin liên quan về mẫu thẻ

Tên thẻ	Phân loại thẻ			Phạm vi sử dụng thẻ
	Thẻ có BIN do Ngân hàng Nhà nước cấp/ Thẻ có BIN do tổ chức thẻ quốc tế cấp (đề nghị ghi cụ thể BIN để xác định rõ tổ chức phát hành thẻ)	Thẻ ghi nợ/Thẻ tín dụng/Thẻ trả trước định danh/Thẻ trả trước vô danh	Thẻ vật lý/Thẻ phi vật lý	
Thẻ A (mẫu thẻ chính)				

2. Đối tượng khách hàng, điều kiện phát hành thẻ

3. Vai trò, trách nhiệm của tổ chức phát hành thẻ và các bên liên quan (tổ chức hợp tác hoặc liên kết phát hành thẻ (nếu có)) trong việc phát hành các mẫu thẻ

4. Hình ảnh quét (scan) màu mặt trước và mặt sau của mẫu thẻ

5. Các thông tin về mẫu thẻ phụ (nếu có):

(Trường hợp không phát hành mẫu thẻ phụ, tổ chức phát hành thẻ ghi rõ không phát hành mẫu thẻ phụ)

Nội dung thông tin	Thẻ A (mẫu thẻ phụ)	
	Nếu giống Thẻ A (mẫu thẻ chính), tích dấu X	Nếu khác Thẻ A (mẫu thẻ chính), đề nghị mô tả cụ thể các thông tin có sự khác biệt
Đối tượng, điều kiện phát hành mẫu thẻ phụ		
Chức năng của mẫu thẻ phụ		
Hình ảnh của mẫu thẻ phụ		

Tổ chức phát hành thẻ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin do tổ chức phát hành thẻ cung cấp trong thông báo này.

Nơi nhận:

- ...

- ...

Đính kèm:

- ...

- ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH THẺ**
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên, đóng dấu)

Phụ lục số 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 48/ ngày 28 tháng 6.. năm 2024
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng)

Tên Đơn vị báo cáo

**DANH SÁCH THẺ, CHỦ THẺ
NGHI NGỜ GIAN LẬN, GIẢ MẠO, VI PHẠM PHÁP LUẬT**
(Tháng Năm.....)

STT	Mã khách hàng (CIF)	Giấy tờ tùy thân (GTTT)		Họ và tên	Ngày tháng Năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số thẻ	Loại thẻ		Ngày phát hành thẻ	Thời hạn hiệu lực thẻ	Số điện thoại	Lý do nghi ngờ	Trạng thái thẻ
		Số GTTT	Loại GTTT						Nội địa	Quốc tế					
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1															
2															
....															

Ghi chú:

- Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 10 hàng tháng.
- Cách thức gửi báo cáo: Bằng phương tiện điện tử theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hướng dẫn lập bảng:

- Tại Cột (3): Ghi rõ Loại giấy tờ tùy thân bằng số (1, 2, 3, 4, 5, 6, 7) tương ứng như sau: 1.Thẻ căn cước công dân; 2.Thẻ căn cước; 3.Chứng minh nhân dân; 4.Hộ chiếu; 5.Giấy chứng nhận căn cước; 6.Tài khoản định danh và xác thực điện tử; 7.Giấy tờ khác.
- Tại Cột (6): Ghi rõ "M" đối với giới tính Nam, "F" đối với giới tính Nữ.
- Tại Cột (9),(10): Ghi rõ "GN" đối với thẻ ghi nợ, "TD" đối với thẻ tín dụng, "TT" đối với thẻ trả trước định danh tương ứng tại cột 9 và 10.
- Tại Cột (14): Ghi rõ một hoặc nhiều lý do bằng số (1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9) tương ứng như sau:
 1. Thẻ ghi nợ gắn với tài khoản thanh toán, ví điện tử nằm trong danh sách tài khoản thanh toán, ví điện tử nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm pháp luật;

2. Thông tin, tài liệu, dữ liệu do chủ thẻ cung cấp khi giao kết hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ và trong quá trình sử dụng thẻ không trùng khớp với thông tin của cá nhân đó trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
3. Thẻ nằm trong danh sách được quảng cáo, mua, bán, trao đổi trên các website, hội nhóm trên không gian mạng;
4. Thẻ phát sinh các giao dịch với địa điểm, thời gian, tần suất bất thường;
5. Giá trị, số lượng giao dịch lớn, bất thường không phù hợp với nghề nghiệp, độ tuổi, địa chỉ cư trú, lịch sử giao dịch và hành vi,... của chủ thẻ;
6. Giao dịch sai PIN, OTP, thông tin thẻ nhiều lần;
7. Khách hàng thuộc danh sách cảnh báo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cơ quan Công an hoặc cơ quan có thẩm quyền khác;
8. Giao dịch thanh toán không tài đơn vị chấp nhận thẻ, giao dịch tại đơn vị chấp nhận thẻ ở nước ngoài kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không hợp pháp theo quy định pháp luật hoặc tại đơn vị chấp nhận thẻ nằm trong danh sách đơn vị chấp nhận thanh toán nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm pháp luật;
9. Dấu hiệu khác: ghi chủ rút nội dung cụ thể (footnote) đối với thông tin này.
- Tại Cột (15): Ghi rõ trạng thái thẻ bằng số (1, 2, 3, 4, 5) tương ứng theo nội dung dưới đây: 1. Đang hoạt động; 2. Tạm dừng giao dịch; 3. Tạm khóa; 4. Thu hồi; 5. Hết hiệu lực.

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ Họ và tên)

BÀI DIỄN NGÂN HÀNG
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Số điện thoại liên hệ:
Bộ phận:

AM